

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1416/QĐ-UBND

*Quảng Ngãi, ngày 30 tháng 9 năm 2013*

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Chiến lược quốc gia bảo đảm  
trật tự an toàn giao thông đường bộ đến năm 2020 và tầm nhìn  
đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI**

Căn cứ Luật tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Quyết định số 1586/QĐ-TTg ngày 24/10/2012 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược quốc gia bảo đảm trật tự an toàn giao thông đường bộ đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030;

Theo đề nghị của Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 87/TTr-SGTVT ngày 09/9/2013 về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Chiến lược quốc gia bảo đảm trật tự an toàn giao thông đường bộ đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch thực hiện Chiến lược quốc gia bảo đảm trật tự an toàn giao thông đường bộ đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban ngành, các cơ quan, đơn vị có liên quan; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**CHỦ TỊCH**

**Cao Khoa**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

## **KẾ HOẠCH**

**Thực hiện Chiến lược quốc gia bảo đảm trật tự an toàn giao thông  
đường bộ đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030**

**trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1416/QĐ-UBND ngày 30/9/2013  
của Chủ tịch UBND tỉnh)*

Thực hiện Quyết định số 1586/QĐ-TTg ngày 24/10/2012 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chiến lược quốc gia bảo đảm trật tự an toàn giao thông đường bộ đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030 (Quyết định số 1586/QĐ-TTg), UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Chiến lược quốc gia đảm bảo trật tự an toàn giao thông (TTATGT) đường bộ đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi như sau:

### **I. Mục đích, yêu cầu**

#### **1. Mục đích:**

- Thiết lập và duy trì trật tự xã hội trong lĩnh vực giao thông vận tải nhằm bảo đảm an toàn cho người và phương tiện tham gia giao thông; bảo đảm hệ thống giao thông vận tải hoạt động thông suốt, an toàn phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh, hội nhập sâu rộng quốc tế.

- Xây dựng và phát triển các giải pháp mạnh, các chính sách an toàn giao thông (ATGT) đường bộ đáp ứng các yêu cầu hiện tại và tương lai, giảm tai nạn giao thông (TNGT) và chống ùn tắc giao thông đường bộ một cách vững chắc, đồng bộ, thực hiện từng bước, liên tục và kiên trì nhằm tiên tiến xây dựng một xã hội có giao thông trật tự, an toàn, văn minh, hiện đại, thân thiện và bền vững.

#### **2. Yêu cầu:**

- Quán triệt nhiệm vụ bảo đảm TTATGT và hạn chế TNGT là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, của toàn xã hội, trong đó, trách nhiệm cao nhất thuộc về các cơ quan nhà nước có chức năng và người tham gia giao thông.

- Kế hoạch thực hiện chiến lược TTATGT đường bộ phải được xây dựng phù hợp với các chiến lược phát triển kinh tế - xã hội, chiến lược phát triển giao thông vận tải và các chiến lược, quy hoạch của các chuyên ngành khác có liên quan của tỉnh, khu vực và cả nước.

- Tăng cường đầu tư, nâng cấp, xây dựng và cải tạo hệ thống cơ sở hạ tầng giao thông đồng bộ, tổ chức hoạt động bảo đảm TTATGT trên cơ sở huy động và khai thác hiệu quả các nguồn lực xã hội.

- Xác định rõ lộ trình và mục tiêu cụ thể trong từng giai đoạn để có cơ sở chỉ đạo và bố trí nguồn lực thực hiện.

## **II. Mục tiêu thực hiện**

### **1. Giai đoạn 2013 - 2015:**

a) Nâng cao năng lực, hiệu quả và tinh thần trách nhiệm của lực lượng thực thi pháp luật bảo đảm TTATGT. Trang bị phương tiện, thiết bị phục vụ công tác thanh tra, kiểm tra, tuần tra, kiểm soát, xử lý vi phạm. Từng bước thiết lập hệ thống cơ sở dữ liệu về ATGT theo hướng hiện đại, đáp ứng yêu cầu quản lý về TTATGT. Hàng năm phấn đấu giảm từ 5 - 10% số người bị chết do TNGT đường bộ và không để xảy ra ùn tắc giao thông.

b) Xây dựng ý thức tự giác chấp hành pháp luật của người tham gia giao thông, trước hết là người điều khiển phương tiện tham gia giao thông. Phát triển văn hóa giao thông trong cộng đồng. 100% các bậc học phải được giáo dục pháp luật về TTATGT, 85% người tham gia giao thông được phổ biến kiến thức, pháp luật về TTATGT.

c) Nâng cấp, cải tạo và tăng cường điều kiện an toàn của kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, đặc biệt ưu tiên trên các tuyến đường có tình hình giao thông phức tạp. Khắc phục, xóa bỏ triệt để các điểm đen về TNGT trên các tuyến đường bộ. Xây dựng đưa vào khai thác một Trạm dừng nghỉ đường bộ, hai cầu vượt đường sắt trên tuyến Quốc lộ 1 và một cầu vượt đường sắt trên tuyến Quốc lộ 24. Phân làn đường dành cho xe mô tô, xe gắn máy trên các tuyến đường bộ đủ điều kiện.

d) Tiếp tục đầu tư phát triển vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt giai đoạn 2008 - 2015 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi. 80% tuyến xe buýt được xây dựng nhà chờ, điều chỉnh biểu đồ xe chạy theo hướng nâng cao tần suất đối với các tuyến có lưu lượng người sử dụng phương tiện xe buýt cao, đảm bảo đáp ứng từ 35% - 40% nhu cầu đi lại của nhân dân.

đ) Tiếp tục rà soát, hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về TTATGT. Kiện toàn, đổi mới cơ chế, tổ chức bộ máy quản lý nhà nước về ATGT từ tỉnh đến cơ sở để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

e) Củng cố tổ chức và nâng cao hiệu quả hoạt động của Đoàn kiểm tra liên ngành về TTATGT đường bộ. Xây dựng cơ chế phối hợp giữa lực lượng cảnh sát giao thông, thanh tra giao thông với các lực lượng khác. Thực hiện cơ chế giám sát và áp dụng chế tài xử lý đối với lực lượng thực thi nhiệm vụ bảo đảm TTATGT.

### **2. Giai đoạn 2016 - 2020:**

a) Tiếp tục đầu tư nguồn lực để trang bị đầy đủ phương tiện, thiết bị phục vụ công tác thanh tra, kiểm tra, tuần tra, kiểm soát, xử lý vi phạm, kiểm soát chặt chẽ tải trọng xe vận tải hàng hoá trên các tuyến đường bộ. Xây dựng hoàn thiện hệ thống cơ sở dữ liệu về ATGT theo hướng hiện đại, đáp ứng yêu cầu quản lý về TTATGT. Bằng mọi biện pháp thực hiện mục tiêu hàng năm giảm từ 5 - 10% số người chết do TNGT đường bộ và không để xảy ra ùn tắc giao thông.

b) Áp dụng tiêu chí “Văn hóa giao thông” trong các hoạt động của các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội, cộng đồng doanh nghiệp và toàn xã hội. Đưa chương trình giáo dục pháp luật về TTATGT thành môn học chính khóa trong các cấp học; 100% người tham gia giao thông được phổ biến kiến thức, pháp luật về TTATGT.

c) Tập trung nguồn lực đầu tư xây dựng, nâng cấp đồng bộ kết cấu hạ tầng giao thông theo quy hoạch phát triển giao thông vận tải đến năm 2020, định hướng đến năm 2030. Thường xuyên kiểm tra để kịp thời phát hiện và xóa bỏ triệt để các điểm đen, tụ điểm phức tạp về TNGT mới phát sinh; lắp đặt đầy đủ các công trình đảm bảo ATGT trên tuyến Quốc lộ 1, Quốc lộ 24, Quốc lộ 24B và các tuyến đường trọng điểm như: Trạm dừng nghỉ, đường cứu nạn, cảnh báo tự động, gác chắn tại điểm giao cắt giữa đường bộ và đường sắt, đường tránh đô thị... và đặc biệt là làn đường dành riêng cho xe mô tô, xe gắn máy.

d) Phát triển vận tải công cộng bằng xe buýt theo hướng cung cấp dịch vụ xe buýt thuận tiện, phù hợp nhu cầu đi lại và khuyến khích người dân sử dụng xe buýt, tạo tiền đề cho việc hạn chế có hiệu quả sử dụng phương tiện cá nhân, góp phần giảm TNGT, chống ùn tắc giao thông và giảm ô nhiễm môi trường; đảm bảo đáp ứng từ 40% - 60% nhu cầu đi lại của nhân dân. Khuyến khích việc đầu tư các phương tiện xe buýt sàn thấp; xe buýt có thiết bị hỗ trợ cho người khuyết tật, người cao tuổi, trẻ em; xe buýt sử dụng nhiên liệu giảm ô nhiễm môi trường, gắn với phát triển giao thông đô thị trên địa bàn tỉnh trong tương lai.

đ) Tiếp tục hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về TTATGT; cơ chế chính sách khuyến khích, hỗ trợ đầu tư nâng cao chất lượng dịch vụ vận tải, xây dựng kết cấu hạ tầng giao thông; tổ chức bộ máy quản lý nhà nước về ATGT từ tỉnh đến cơ sở. Ban hành cơ chế phối hợp giữa lực lượng cảnh sát giao thông, thanh tra giao thông với các lực lượng khác.

e) Áp dụng hệ thống quản lý đăng ký, đăng kiểm phương tiện giao thông cơ giới đường bộ theo hướng hiện đại. Đầu tư nâng cấp các trung tâm đăng kiểm, cơ sở đào tạo lái xe, trung tâm sát hạch và cấp giấy phép lái xe đạt tiêu chuẩn khu vực và hội nhập quốc tế.

### **3. Tầm nhìn đến năm 2030:**

a) Kiểm chế giảm TNGT đường bộ trên cả ba tiêu chí (số vụ, số người chết, số người bị thương). Hệ thống quản lý ATGT đã được thiết lập ổn định, hoạt động hiệu quả. Kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ được đầu tư xây dựng hiện đại, đồng bộ, đáp ứng các yêu cầu về an toàn giao thông. Khoa học công nghệ trong lĩnh vực ATGT được áp dụng phổ biến.

b) Tiếp tục nâng cao ý thức tự giác chấp hành pháp luật của người tham gia giao thông, trong đó xác định người điều khiển phương tiện tham gia giao thông là đối tượng trung tâm. Nâng cao chất lượng môn học về ATGT trong trường học.

c) Xây dựng và lắp đặt đầy đủ các công trình bảo đảm ATGT trên các tuyến đường như: Trạm dừng nghỉ, đường cứu nạn, gác chắn tại nơi giao cắt giữa đường bộ và đường sắt, đường tránh đô thị và phân làn đường dành cho xe mô tô, xe gắn máy; xây dựng đầy đủ hệ thống các trạm cứu hộ, cứu nạn, cấp cứu TNGT đường bộ. Lắp đặt dải phân cách, sơn vạch phân làn đường dành riêng cho xe mô tô, xe gắn máy trên các tuyến đường tỉnh, đường đô thị (nếu đủ điều kiện). Tiếp tục xóa bỏ triệt để các điểm đen, điểm tiềm ẩn về TNGT trên các tuyến đường bộ.

d) Tiếp tục đầu tư phát triển nâng cao chất lượng dịch vụ vận tải khách công cộng bằng xe buýt, quy hoạch mở mới các tuyến xe buýt đi đến các huyện miền núi, khu du lịch, điểm vui chơi, giải trí, nghỉ mát và các tuyến xe buýt nội đô. Phát triển hệ thống giao thông tiếp cận cho người khuyết tật, người cao tuổi và trẻ em; hệ thống đào tạo, sát hạch và cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ đạt tiêu chuẩn khu vực và quốc tế.

đ) Hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về TTATGT, cơ chế chính sách khuyến khích, hỗ trợ đầu tư nâng cao chất lượng dịch vụ vận tải, xây dựng kết cấu hạ tầng giao thông, tổ chức bộ máy quản lý nhà nước về ATGT từ tỉnh đến cơ sở được ổn định và bền vững.

e) Thiết lập hệ thống cơ sở dữ liệu về ATGT hiện đại được tích hợp với nhiều loại dữ liệu đáp ứng yêu cầu của công tác quản lý, nghiên cứu về ATGT. Hiện đại hóa phương tiện, trang thiết bị phục vụ công tác tuần tra, kiểm soát, xử lý vi phạm. Nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn cho lực lượng thực thi pháp luật bảo đảm TTATGT đạt tiêu chuẩn các nước phát triển.

### **III. Giải pháp thực hiện**

#### **1. Giáo dục và tuyên truyền về an toàn giao thông đường bộ:**

a) Đẩy mạnh thực hiện việc quán triệt, phổ biến, giáo dục nhằm nâng cao ý thức, phẩm chất đạo đức, tinh thần trách nhiệm, thái độ phục vụ của các lực lượng thực thi pháp luật về TTATGT.

b) Đổi mới công tác phổ biến, giáo dục pháp luật về TTATGT với nhiều hình thức và nội dung phù hợp, theo các chuyên đề. Đưa nội dung phổ biến, giáo dục pháp luật và chấp hành pháp luật về TTATGT vào sinh hoạt thường xuyên của các tổ chức đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội. Đưa tiêu chí chấp hành pháp luật về TTATGT vào đánh giá chất lượng của tổ chức cơ sở đảng, cơ quan nhà nước, đoàn thể, doanh nghiệp, cán bộ, công chức, viên chức, hội viên và đánh giá đạo đức, xếp loại hạnh kiểm cuối năm của học sinh, sinh viên. Xây dựng điển hình “Khu dân cư văn hóa giao thông” để từng bước nhân rộng ra cộng đồng dân cư trên địa bàn tỉnh.

c) Thực hiện thường xuyên “Năm an toàn giao thông”, “Tháng an toàn giao thông” và “Tuần an toàn giao thông” theo các chuyên đề cụ thể do các cấp phát động. Thực hiện có hiệu quả công tác phòng, chống và kiểm soát người điều khiển phương tiện cơ giới đường bộ sử dụng ma túy và chất có cồn.

d) Đẩy mạnh công tác tuyên truyền pháp luật về TTATGT trong các đơn vị vận tải, nhất là các đơn vị vận tải bằng xe ô tô. Tổ chức tập huấn kiến thức pháp luật về giao thông, ứng dụng công nghệ thông tin, khai thác dữ liệu tích hợp từ thiết bị giám sát hành trình, kỹ năng và đạo đức nghề nghiệp lái xe trong quản lý hoạt động vận tải và bảo đảm TTATGT cho các chủ doanh nghiệp, cán bộ quản lý điều hành vận tải, bộ phận theo dõi quản lý các điều kiện về an toàn giao thông và đội ngũ lái xe thuộc các doanh nghiệp kinh doanh vận tải trong tỉnh. Đồng thời gắn trách nhiệm của người đứng đầu các đơn vị kinh doanh vận tải bằng xe ô tô trong công tác này.

đ) Áp dụng các tiêu chí, hành vi văn hóa giao thông cho người tham gia giao thông và đẩy mạnh việc tuyên truyền, phổ biến các tiêu chí, hành vi văn hóa giao

thông. Đổi mới nội dung, hình thức, phương pháp giảng dạy pháp luật về an toàn giao thông trong trường học. Đưa chương trình giảng dạy ATGT vào chuyên ngành sư phạm.

e) Xây dựng, củng cố, phát triển đội ngũ tuyên truyền viên pháp luật về TTATGT từ tỉnh đến cơ sở, trong đó cần chú trọng phát triển mạnh đội ngũ tuyên truyền viên cấp cơ sở. Định kỳ hàng năm tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ cho đội ngũ này.

## **2. Thể chế, chính sách:**

a) Tiếp tục kiện toàn và nâng cao năng lực hoạt động và tính chuyên nghiệp đối với bộ phận giúp việc cho Ban ATGT tỉnh, Ban ATGT các huyện, thành phố; hoàn thiện tổ chức bộ máy quản lý nhà nước về ATGT từ tỉnh đến cơ sở.

b) Xây dựng hoàn thiện các cơ chế, chính sách về bảo đảm TTATGT đường bộ như: Quy định về phân công trách nhiệm, tuyến, địa bàn đối với các lực lượng, chính quyền địa phương trong công tác bảo đảm TTATGT; quy định phân luồng giao thông đối với các đô thị; quy hoạch phát triển vận tải khách công cộng bằng xe buýt giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến năm 2030; cơ chế, chính sách hỗ trợ đầu tư phát triển nâng cao chất lượng dịch vụ vận tải bằng xe ô tô, xây dựng kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; cụ thể hoá các giải pháp phòng, chống và kiểm soát người điều khiển phương tiện cơ giới đường bộ sử dụng ma túy và chất có cồn.

c) Hoàn thiện hệ thống cơ sở dữ liệu và cơ chế chia sẻ dữ liệu ATGT từ Ủy ban ATGT Quốc gia đến Ban ATGT tỉnh; thiết lập Trung tâm thông tin dữ liệu ATGT cấp tỉnh. Thực hiện cơ chế, chính sách đào tạo nguồn nhân lực nhằm nâng cao năng lực cho đội ngũ làm công tác quản lý điều hành hệ thống cơ sở dữ liệu và công tác nghiên cứu về ATGT. Đào tạo phát triển nguồn nhân lực về ATGT ở bậc đại học và sau đại học, bao gồm cả đào tạo ở nước ngoài theo Đề án của Chính phủ.

d) Đổi mới công tác quản lý vận tải đường bộ theo hướng hiện đại, hiệu quả nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ vận tải và giảm thiểu TNGT. Thực hiện chính sách quản lý vận tải hàng hóa, hành khách nhằm nâng cao hiệu quả khai thác các loại hình vận tải; đẩy mạnh phát triển vận tải đa phương thức và logistics.

## **3. Kết cấu hạ tầng giao thông và tổ chức giao thông đường bộ:**

a) Phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông một cách đồng bộ, hợp lý; kết hợp phát triển từng bước vững chắc với những giải pháp đột phá tạo nên mạng lưới hoàn chỉnh, liên kết, liên hoàn giữa các phương thức vận tải, giữa các huyện, giữa đô thị và nông thôn trên phạm vi toàn tỉnh, đồng thời nâng cao năng lực quản lý, bảo trì, đảm bảo khai thác hiệu quả, bền vững kết cấu hạ tầng giao thông hiện có.

b) Phối hợp đẩy nhanh tiến độ nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 1 theo Kế hoạch đã được phê duyệt; lấp đặt giải phân cách, sơn vạch phân làn đường để tránh xung đột đối đầu, xây dựng làn đường dành riêng cho xe mô tô, xe gắn máy. Khi lập dự án nâng cấp, cải tạo, xây dựng mới các tuyến đường bộ, tuyến tránh đô thị phải thiết kế phân làn đường dành riêng cho xe mô tô, xe gắn máy.

c) Đầu tư cải tạo điều kiện ATGT của kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, trước mắt tập trung cải tạo các đoạn tuyến trên quốc lộ, đường tỉnh, đường đô thị, các

tuyến đường trọng điểm xuất hiện điểm đen và thường xảy ra các vụ TNGT nghiêm trọng; đồng thời tập trung cải tạo, nâng cao các điều kiện ATGT của mạng lưới giao thông nông thôn.

d) Đầu tư nâng cấp, sửa chữa và đưa vào hoạt động trở lại Trạm kiểm tra tải trọng xe cố định tại Km18 Quốc lộ 24 theo Quyết định số 1052/QĐ-TTg ngày 11/10/2012 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tổng thể Trạm kiểm tra tải trọng xe trên đường bộ đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030, đảm bảo đúng Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về trạm kiểm tra tải trọng xe (QCVN66:2013/BGTVT) ban hành kèm theo Thông tư số 09/2013/TT-BGTVT ngày 06/5/2013 của Bộ Giao thông vận tải.

đ) Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng giao thông, dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ phục vụ vận tải bằng xe ô tô như: Bến xe, bãi đỗ xe, nhà chờ, trạm dừng nghỉ đường bộ, điểm dừng xe khách; biển báo điểm dừng, nhà chờ, bãi đỗ xe buýt. Trong đó cần chú trọng đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án đầu tư xây dựng bến xe liên hợp đạt tiêu chuẩn loại I tại trung tâm thành Phố Quảng Ngãi, trạm dừng nghỉ đường bộ tại huyện Đức Phổ theo đúng quy hoạch được duyệt; đồng thời tập trung nguồn lực đẩy mạnh phát triển hệ thống vận tải công cộng nhằm đáp ứng nhu cầu đi lại của nhân dân, hạn chế lưu hành phương tiện cá nhân.

e) Áp dụng công nghệ tiên tiến trong công tác tổ chức và phân làn, phân luồng giao thông; đặc biệt là ở các nút giao thông, chú trọng làn đường dành riêng cho xe buýt; từng bước thiết lập trung tâm điều khiển giao thông của tỉnh theo hướng hiện đại. Tổ chức điều tiết, phân luồng giao thông hợp lý, khoa học phù hợp với mạng lưới giao thông hiện có nhằm bảo đảm giao thông thông suốt và an toàn trong khu vực đô thị. Xây dựng các nút giao thông khác mức, lắp đặt các trang thiết bị bảo đảm ATGT hiện đại trên các tuyến quốc lộ và các tuyến đường trong khu vực đô thị.

g) Hiện đại hoá công tác quản lý, bảo trì đường bộ. Áp dụng có hiệu quả hệ thống tiêu chuẩn, định mức quản lý, bảo trì đường bộ; đẩy mạnh thực hiện việc phân cấp, xã hội hoá công tác quản lý, bảo trì đường bộ; phối hợp xây dựng, phát triển hệ thống quản lý, bảo trì đường cao tốc. Lắp đặt hệ thống báo hiệu đường bộ bảo đảm phù hợp với thông lệ quốc tế và khu vực; rà soát, lắp đặt biển báo tốc độ phương tiện cơ giới đường bộ trên các tuyến quốc lộ, đường tỉnh.

h) Tiếp tục thực hiện việc lập lại hành lang an toàn đường bộ và chống lấn chiếm; nâng cao trách nhiệm của chính quyền địa phương các cấp và các đơn vị chức năng về quản lý hành lang ATGT đường bộ. Xây dựng hoàn thiện hệ thống đường gom, đường nhánh, hạn chế đầu nối vào các tuyến quốc lộ và đường tỉnh, tiến tới xoá bỏ các đường ngang trái phép. Thường xuyên rà soát, phát hiện và xử lý kịp thời các điểm đen, tụ điểm phức tạp về TNGT; nâng cấp, cải tạo để nâng cao điều kiện ATGT đường bộ khu vực miền núi, vùng cao.

#### **4. Cưỡng chế thi hành pháp luật về giao thông đường bộ:**

a) Nâng cao năng lực, hiệu quả và trách nhiệm công tác cưỡng chế của lực lượng cảnh sát giao thông, thanh tra giao thông đường bộ và các lực lượng thực thi công vụ khác. Hiện đại hóa phương tiện, trang thiết bị phục vụ công tác tuần tra,

kiểm soát; công tác giám sát, phát hiện và xử lý vi phạm TTATGT đường bộ trên các tuyến giao thông trọng điểm.

b) Đẩy mạnh việc sử dụng các trang thiết bị, phương tiện hiện đại, kết hợp đồng bộ với biện pháp nghiệp vụ để xử lý đối tượng vi phạm pháp luật về giao thông đường bộ thông qua hình ảnh, xử lý nóng... Khai thác, sử dụng cơ sở dữ liệu tích hợp từ thiết bị giám sát hành trình để xử phạt vi phạm đối với phương tiện vận tải hành khách công cộng, xe container vi phạm tốc độ, lái xe quá thời gian quy định.

c) Hoàn chỉnh các quy định, cơ chế phối hợp giữa lực lượng cảnh sát giao thông, thanh tra giao thông với các lực lượng khác. Huy động các lực lượng cảnh sát khác để phối hợp thực hiện công tác cưỡng chế thi hành luật về giao thông đường bộ.

d) Tập trung lực lượng thực hiện nghiêm công tác cưỡng chế theo quy định pháp luật đối với các đối tượng cố tình không chấp hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ như: Khấu trừ một phần lương hoặc một phần thu nhập (khấu trừ tiền từ tài sản tại ngân hàng); kê biên tài sản (phương tiện, hàng hóa...) có giá trị tương ứng với số tiền xử phạt để bán đấu giá; các biện pháp cưỡng chế khác, như tịch thu tang vật, phương tiện đã được sử dụng để vi phạm hoặc buộc phải khôi phục lại tình trạng ban đầu đã bị thay đổi do vi phạm gây ra, hoặc buộc phải tháo dỡ công trình xây dựng trái phép để làm gương cho mọi tổ chức, cá nhân trong xã hội phải chấp hành nghiêm quy định pháp luật.

đ) Tập trung triển khai thực hiện Đề án “Kiểm soát tải trọng xe lưu thông trên đường bộ” đã được phê duyệt. Đẩy mạnh việc sử dụng cân lưu động để kiểm soát tải trọng xe trên các tuyến đường trọng điểm, tuyến đường có lưu lượng xe vận chuyển hàng hoá hoạt động nhiều, chú trọng nhất là các tuyến quốc lộ; đồng thời, tổ chức thực hiện có hiệu quả công tác kiểm soát tải trọng xe bằng cân cố định tại Trạm kiểm tra tải trọng xe Km18 Quốc lộ 24.

### **5. Phương tiện và người điều khiển phương tiện giao thông đường bộ:**

a) Tiếp tục đẩy mạnh việc triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao chất lượng công tác đăng kiểm phương tiện giao thông cơ giới đường bộ và phương tiện thủy nội địa góp phần giảm thiểu tai nạn giao thông và ô nhiễm môi trường”. Đầu tư xây dựng mới dây chuyền kiểm định đạt chuẩn tại các trung tâm đăng kiểm để đáp ứng yêu cầu kiểm định phương tiện cơ giới đường bộ trên địa bàn tỉnh.

b) Tăng cường quản lý công tác kiểm định, nâng cao chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của xe cơ giới. Tiếp tục đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ lý luận chính trị, chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ quản lý, đăng kiểm viên để đạt chuẩn nhằm bảo đảm vận hành có hiệu quả dây chuyền kiểm định xe cơ giới.

c) Thực hiện kiểm soát an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe mô tô, xe gắn máy đang lưu hành theo quy định của Bộ Giao thông vận tải. Sử dụng thiết bị, xe kiểm định lưu động để mở rộng kiểm định phương tiện cơ giới đường bộ tại những vùng sâu, vùng xa, hải đảo nhằm tạo điều kiện cho chủ phương tiện ở những địa bàn này được kiểm định.

d) Tăng cường công tác quản lý phương tiện cơ giới đường bộ; xây dựng quy định, biện pháp và cơ chế phối hợp giữa ngành giao thông vận tải và công an trong



việc quản lý phương tiện cơ giới đường bộ trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật. Tiếp tục thực hiện quy định việc thay thế xe công nông, xe lôi máy, xe cơ giới ba bánh, xe thô sơ ba, bốn bánh thuộc diện bị đình chỉ tham gia giao thông theo Nghị quyết số 32/2007/NQ-CP ngày 29/6/2007 của Chính phủ.

đ) Tiếp tục tạo điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp kinh doanh vận tải đầu tư phương tiện, mở rộng hoạt động khai thác, nâng cao chất lượng dịch vụ vận tải khách công cộng, góp phần giảm thiểu TNGT; đặc biệt là phương tiện giao thông công cộng đáp ứng nhu cầu tiếp cận giao thông cho người khuyết tật, người cao tuổi và trẻ em.

e) Tiếp tục thực hiện Đề án “Nâng cao chất lượng đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe góp phần giảm thiểu tai nạn và ùn tắc giao thông”. Nâng cấp trung tâm sát hạch lái xe hiện có đạt tiêu chuẩn trung tâm sát hạch lái xe loại I; xây dựng 03 trung tâm sát hạch lái xe đạt tiêu chuẩn loại III trên cơ sở các sân sát hạch hiện có để phục vụ sát hạch lái xe mô tô hạng A1, A2.

g) Nghiên cứu xây dựng giáo trình, tài liệu phục vụ giảng dạy, học tập lái xe mô tô hạng A1 phù hợp với đồng bào vùng sâu, vùng xa, hải đảo, người khuyết tật, đồng bào dân tộc thiểu số.

#### **6. Cứu hộ, cứu nạn và cấp cứu TNGT đường bộ:**

a) Quy hoạch các trạm cứu hộ, cứu nạn giao thông và các trạm cấp cứu TNGT trên các tuyến đường bộ để có cơ sở đầu tư xây dựng. Trước tiên là đầu tư xây dựng đưa vào hoạt động một số trạm cứu hộ, cứu nạn giao thông và trạm cấp cứu TNGT trên tuyến Quốc lộ 1, Quốc lộ 24, Quốc lộ 24B.

b) Củng cố và nâng cao hiệu quả hoạt động của các trạm cấp cứu y tế cơ sở để đủ khả năng đáp ứng yêu cầu cấp cứu TNGT. Lập kế hoạch đầu tư xây dựng, củng cố, nâng cao năng lực cho hệ thống cấp cứu 115 và các bộ phận cấp cứu của các cơ sở khám, chữa bệnh trên địa bàn tỉnh; đào tạo nâng cao trình độ năng lực chuyên môn về cấp cứu cho cán bộ y tế ở cơ sở.

c) Đẩy mạnh việc thực hiện xã hội hóa công tác cứu hộ, cứu nạn giao thông và cấp cứu TNGT. Khuyến khích và tạo mọi điều kiện để tổ chức, cá nhân thuê đất, đầu tư phương tiện, thiết bị, dụng cụ xây dựng các trạm cứu hộ, cứu nạn giao thông và các trạm cấp cứu TNGT.

d) Triển khai thực hiện Quyết định số 1203/QĐ-TTg ngày 19/7/2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Tổ chức cấp cứu TNGT trên mạng đường bộ cao tốc đến năm 2020 thuộc phạm vi trách nhiệm của địa phương.

#### **7. Một số giải pháp trọng tâm từ nay đến năm 2015:**

a) Đẩy mạnh thực hiện đồng bộ các giải pháp tại Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 30/NQ-CP ngày 01/3/2013 của Chính phủ, Chương trình hành động số 36-CT/TU ngày 13/3/2013 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Chỉ thị số 18 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác đảm bảo trật tự an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi ban hành kèm theo Quyết định số 813/QĐ-UBND ngày 10/6/2013 của Chủ tịch UBND tỉnh.

b) Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng đối với công tác bảo đảm TTATGT. Các tổ chức đảng, các cơ quan nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội và chính quyền các cấp phải xác định nhiệm vụ bảo đảm TTATGT và chống ùn tắc giao thông là nhiệm vụ chính trị, thường xuyên, liên tục của cấp mình. Trên cơ sở đó đề cao vai trò và gắn trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương đối với công tác này.

c) Đẩy mạnh thực hiện nếp sống “Văn hóa giao thông” gắn với thực hiện “Năm an toàn giao thông”, “Tháng an toàn giao thông” và “Tuần an toàn giao thông” theo các chuyên đề do các cấp phát động để ngày càng nâng cao hiểu biết và ý thức tự giác chấp hành quy định pháp luật về TTATGT của nhân dân.

d) Phối hợp với Bộ Giao thông vận tải đẩy nhanh tiến độ thực hiện nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 1, đoạn qua tỉnh Quảng Ngãi. Lắp đặt dải phân cách để tránh xung đột đối đầu và phân làn đường dành riêng cho xe mô tô, xe gắn máy trên các tuyến đường có lưu lượng người và phương tiện tham gia giao thông cao.

đ) Nâng cao năng lực, hiệu quả và chế độ trách nhiệm trong việc thực hiện giải pháp cưỡng chế thi hành pháp luật của lực lượng thực thi công vụ. Huy động tối đa lực lượng cảnh sát giao thông, thanh tra giao thông, cảnh sát cơ động, cảnh sát trật tự, công an xã để phối hợp cưỡng chế thi hành pháp luật về TTATGT. Đẩy mạnh việc sử dụng các trang thiết bị hiện đại và biện pháp nghiệp vụ để xử phạt vi phạm thông qua hình ảnh. Đồng thời, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, chống tiêu cực trong các lực lượng thi hành công vụ bảo đảm TTATGT.

e) Đẩy mạnh việc thực hiện Đề án kiểm soát tải trọng xe lưu thông trên đường bộ và Đề án kiểm soát sử dụng ma túy và chất có cồn đối với người điều khiển phương tiện cơ giới đường bộ.

#### **IV. Kinh phí thực hiện**

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí trong dự toán chi ngân sách hàng năm của các sở, ngành, địa phương, các cơ quan, đoàn thể có liên quan theo phân cấp ngân sách Nhà nước hiện hành.

2. Kinh phí trung ương hỗ trợ, kinh phí trích từ nguồn thu xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực TTATGT và phí bảo trì đường bộ.

3. Huy động vốn từ các thành phần kinh tế, các tổ chức xã hội và cá nhân trong và ngoài nước đầu tư dưới nhiều hình thức theo quy định của pháp luật nhằm đảm bảo đủ nguồn kinh phí thực hiện hoàn thành các mục tiêu đề ra.

#### **V. Tổ chức thực hiện**

1. Ban ATGT tỉnh hàng năm xây dựng lộ trình cụ thể thực hiện các giải pháp trình Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo thực hiện.

2. Trên cơ sở Kế hoạch này, các sở, ban ngành, địa phương có trách nhiệm xây dựng kế hoạch, chương trình hành động cụ thể, ngắn hạn, trung hạn và dài hạn; đồng thời lập dự toán kinh phí trình cấp có thẩm quyền phê duyệt để thực hiện những giải pháp thuộc phạm vi trách nhiệm được giao.

3. Giao Sở Tài chính phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ động nguồn lực tham mưu cho UBND tỉnh phân bổ kinh phí để các sở, ban ngành, địa phương thực hiện Kế hoạch này.

4. Giao Ban ATGT tỉnh phối hợp với Sở Giao thông vận tải, Công an tỉnh giúp Chủ tịch UBND tỉnh kiểm tra, đôn đốc việc tổ chức thực hiện; định kỳ hàng năm tổng hợp báo cáo UBND tỉnh theo quy định./.

**CHỦ TỊCH**

**Cao Khoa**